NAM KHU MUOI MUI — 30 KHU 1888 — SOI SO 1 — SAT KHU SAU 6 JUILLET 1923

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

HANOI

	Hanoi et Banlieue (Hanoi, Haiphong, Nam-Dinh, Thai-Binh, Hai-Duong, Kien-An, Phu-Lang-Thuong, Bac-Ninh)	Province (Autres villes)	Indochine (Colonies)	Etranger (Pays autres que l'Indochine)	Hanoi et Indochine
Một năm.	6 $ 00	6 $ 80	6 $ 30	6 $ 80	12 $ 00
Các làng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng.	3.00	3.50	3.20	3.20	3.50	6.00
Ba tháng.	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00
Một tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. B. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 1140

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.

4e page { Une seule insertion. . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m

Réclame dans la 2e page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Việc giá-thú nước ta

(DU-LUẬN)

(*Tiếp theo*)

Tới nay thời buổi ngày một khác, phong-tục ngày một xa-ngoa, việc giá-thú ngày một sinh-tệ!

A) *Nói về cái tình tệ của nam nữ.* — Nam-nữ quý cập-thời, việc giá-thú không nên muộn quá mà cũng không nên sớm quá. Ta thường sinh ra những chuyện quá lứa lỡ thì, những sự hoa nài liều ép, cũng là bởi cái tình hiếu-thượng, cái lòng tham muốn của ta đấy thôi! Nếu gái đã tham tài thì cậu hàn-sĩ dẫu giỏi mười mươi, nhưng áo thanh-sam còn rỗng túi, trần ai mấy mặt biết anh-hùng! thì thì dàn « cầu-hoàng » dẫu dạo khắp bốn bể, nhưng nước non ai buồn họa khúc « dương-xuân ». Nếu trai đã tham sắc, thì các à có thể mượn màu son phấn đánh lừa con đen; bao nhiêu người đẹp có thể kéo lại được bao nhiêu hạnh phúc; đến như những người có đức mà kém sắc thì ai là bực Tế Tuyên mà thương với Chung-vô-Diệm? Nêu ta đã tham giàu mến quí thì con nhà bần hàn có khi đến nỗi quá lễ ba mươi tuổi mà chưa thụ-thất! Mà những bần-nữ cũng than vì chữ bần nên nhạt chữ duyên, đến nỗi quả mai ba bảy chưa biết rụng vào tay ai! Đó là những nông nỗi phận-hẩm duyên-ôi của sự muộn.

Đến như những con nhà phú-quí và những nhà hiếm-hoi con một, nhân-duyên lại sớm mặn mà lứa hương, lại sinh ra có hai điều hại : 1° Bố mẹ non nớt, chưa đủ khí-lực sinh con, vừa hại phép vệ sinh của bố mẹ, vừa làm kém-cỏi thiếu-thốn sức-lực của con cái, gây thành nòi giống yếu-đuối cho xã-hội sau này! 2° Con cái trong vòng âu trĩ đã vội kết chỉ xe tơ, bây giờ nó chưa biết gì, cha mẹ đặt đâu ngồi đấy. Tới lúc khôn lớn, vợ chồng nó âu-yếm nhau đã vậy; nếu bằng đôi lứa dở-dang, nhân duyên lật lõng, lại sinh ra lộn thừng lộn chão, cửa công cửa tòa, diễn thành những tân bi-kịch trong gia-đình, chẳng cũng phiền lắm sao! Đó lại là những điều thiệt-hại của sự tảo hôn. Xét cái niên-hạn giá-thú của ta đẳng thì quá muộn, đẳng thì quá sớm như thế; hóa cho nên nam-nữ đến bất đắc kỳ thời!

B) *Nói về cái tình tệ của việc cưới xin.* — Trai phải lấy vợ, gái phải lấy chồng, vẫn là công-lệ xưa nay. Lấy vợ phải có lễ cưới hỏi, mới không phải tuồng quyện gió đưa trăng; lấy chồng phải có mối-lái, phải đợi lễ sinh, mới không phải con người nghe oanh theo yến, dưới bộc trong dâu; việc vợ chồng có xin có cưới vẫn là thường lệ xưa nay. Ngán nỗi người không nghĩ hộ, nhân-tình thế-thái lắm nỗi lạ lùng: Về phần nhà trai thì mong lấy người tư-trang cho nhiều, nhan sắc cho đẹp, thân-thể cho mạnh, chớ không kịp hỏi đến người con gái ấy nết-na thế nào, tư-cách thế nào nữa. Về phần nhà gái cũng ít người có cao-kiến, có con mắt tinh đời để kén những rể có bản-lĩnh, có phẩm hạnh, có tư-cách, có tài học để phò-thác thân con gái mình vào suốt đời; phần nhiều chỉ hoa mắt về kim-tiền, siêu lòng về thế-lực, bùi tai vì những lời ngon-ngọt của môi-lái. Cho nên vẫn thường lấm-lần ngọc với đá, vàng với thau, thế thì khoa thi bán sẻ, không đủ chắc bằng; dịp bắc cầu không cần, cũng là bập bồng! Thường thấy lắm đám đôi bên đã định-hôn rồi nhưng quan thám về báo, « công từ-xác » ấy thật là tiếng cả nhà không.... thì họ ngã lòng ngay, dẫu là quí-phái mặc lòng, tài-tử mặc lòng, cũng khó mà mong cuộc nhân-duyên tròn vẹn! Hoặc nhà trai lúc mới định hôn nhà cửa giàu có, tiếng tăm lừng lẫy, nhân vì sự rủi-ro gì, sa-sút kém trước; nhà gái thấy thế, bảy giờ mới bàn-năn hối-hận, phụ tình trước xưa! Hoặc trong khi mấy nhà cùng bỏ, thế lực sàn sàn bằng nhau, nhà gái chưa biết nhận đám nào đừng đám nào; bảy giờ mới cân nhắc cậu nào nhiều lương, thấy nào tốt bổng, nhà nào nhiều nhà hơn, nhà nào nhiều ruộng hơn, nhà nào nhiều tư-bản hơn, nhà nào chức trọng quyền cao hơn? Thế thì nhà nào hơi kém một chút, đã bị đào thải rồi; còn những nhà thế quân lực địch, bảy giờ mới dùng những thủ-đoạn cạnh-tranh để chế nhau! Nào dùng môi-lái làm thuyết-khách; nào đặt lời gây chuyện làm mưu phản giáo : trăm chiều nghìn nỗi, thù-phụng đức ông, nghe hơi dò ý, hiền-mỵ đức bà, phàm những mưu-chước dùng để hàng nỗi một người giai-nhân trên trận son-phấn có lẽ những binh-gia xưa nay chưa từng nghĩ tới. Khi cái gương đã thương tới dâu bèo, những kỳ sâu hỏi đã vào lọt cả: tới kỳ đại-lễ mới là đầu bài khó khăn! ông một ý, bà một phách; vàng nên bao nhiêu, bạc mạt bao nhiêu, lợn bánh bao nhiêu, cau chè bao nhiêu, song mã bao nhiêu, ô-tô bao nhiêu.... Nhà gái mặc lòng thách-thức, nhà trai tủy-ý kèo-cò! Nay đi mai lại, bớt một thêm hai, thật không khác gì chuyện bán buôn ở nơi chợ búa, không còn chút phong-thể gì!

Thường mục-kích lắm nhà, lúc mới kết hiếu, cái dây thân-ái dang nhau rất chặt; tới sau vì sự thách-thức trái ý nhau, hai bên coi nhau như quân thù quân hằn! « thân-gia » hóa ra « oan-gia »! « dâu-gia » hóa « bó-hòn »!

Có chuyện: Nhà trai xin cưới, nhà gái thách xe ngựa, nhà trai nghĩ nói xong việc thời thôi, hôm cưới không có xe ngựa thật; nhà gái muốn hãnh mặt với bà con hàng phố, tức mình viết giấy đi thuê xe ngựa. Cưới xong, hai bên dun cho nhau, không bên nào chịu trả tiền; nhưng chỉ xe cứ giấy người thuê lấy tiền! Nhịn chẳng được, dâu gia mới mê, đem nhau đến tòa! Ôi! cái tiếng này có bù cho cái tiếng « lịch-sự hão huyền » ấy không? Ngán nỗi đời nay, không biết thế nào cho vừa, không biết thế nào là sang! Cao-su chưa là sang, song-mã chưa là sang, ô-tô cũng chưa là sang; đám cưới sau này muốn sang, có lẽ dùng đến tàu-ngầm máy-bay mới là cực điểm!

Nỗi đời nông nỗi sau này, mới lại chán nữa : Có đám khi rể đi lễ gia tiên, ông trưởng đóng cửa nhà thờ, với lấy giăm ba đồng! ấy là lễ « kiến miếu » đấy! Khi dâu rể lễ đối bên bố mẹ, lắm người nhân dịp ấy cho lễ « phong bao »; để tỏ ý khoe giàu hơm của! Thế là lễ « cha tiền mẹ bạc » chứ gì? Xem đó đủ biết cái lễ của ta là thế nào!

(*Còn nữa*) Cóc HƯƠNG

Âu-châu điện-tín

HAVAS —

Paris, ngày 4 Juillet 1923

Việc nước Anh

Tin Londres — 14000 người làm ở của bỉ đình công

Việc trong các hạt trú binh

Tin Duisburg. — Đã bắt được sáu người can vào việc hủy hoại dụng cụ mới rồi.

Paris, ngày 5 Juillet 1923

Đại tướng Dégoutte

Đại-tướng Dégoutte thăng độ nhất hạng Bắc-đẩu bội-tinh.

Việc trong các hạt trú binh

Tin Essen — Ba chục người xô vào đánh hai người Pháp làm bị-thương. Trong hai người ấy một người bị trọng-thương

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 5 Juillet 1923

Ngày kỷ-niệm độc lập Hoa-kỳ

Sáng hôm thứ tư, tại Paris đã làm lễ kỷ-niệm năm một trăm bốn mươi bảy về cuộc độc-lập của nước Hoa-kỳ. Nhân dịp ấy, quan Giám quốc Millerand có gởi cho quan tổng-thống Harding một bức điện-tín nhắc lại những nỗi đau đớn chung trong việc bảo hộ cho cuộc tự-do của thế-giới mới rồi, và chúc cho giây liên-lạc của hai nước ngày thêm bền chặt khăng khít.

Khánh-thành một cái kỷ-niệm-đài

Tại Paris đã làm lễ khánh-thành một kỷ-niệm đài các chỉ-nguyện binh Hoa-kỳ, Kỷ-niệm-đài ấy là quyên tiền mà dựng lên. Đặt tại vườn hoa « Hoa-kỳ » do tay nhà điêu khắc Jean Boucher dựng lên. Quan thủ-tướng Poincaré, quan đại-sứ nước Hoa-kỳ, các quan thống chế Joffre, Foch, Pétain đại-tướng Mangin, nhiều quan chức, các đại biểu học sinh các trường ở Paris có đến dự lễ. Đại tướng Mangin thay mặt hội-đồng tổ-chức việc lập kỷ-niệm-đài có đọc diễn văn. M. Laleu hội-trưởng hội-đồng thành-phố, M. Jaillard, quận-trưởng quận Seine, quan thủ-tướng Poincaré có đọc diễn văn.

Cuộc hội-nghị của Đồng-minh

Mấy tờ báo Anh, nhất là báo *Westminster Gazette*, có nói ngày thứ ba mới rồi, lord Curzon và quan đại sứ nước Pháp là M. de Saint Aulaire hội-nghị với nhau rất là thân ái.

Báo *Daily Chronicle* có nói sau cuộc hội kiến mới rồi, hai bên đã bớt gắng nhau nhiều.

Ở Bruxelles có tin nói rằng Lord Carzon, M. Loucheur và đại-sứ nước Bỉ hội nghị mới rồi rất là thân-ái, Viên đại sứ nước Ý chỉ nói miệng chứ không viết.

Báo *Le Temps* có nói hiện nay chánh-phủ nước Bỉ không có thể chủ trương việc đặt cuộc hội-nghị được.

Cavile, ngày 3 Juillet 1923

Việc trong hạt trú binh

Tin Mayence. — Bảy người Đức bị tòa án binh Pháp kết án xử tử vì tội hãy hoại dụng-cụ. Một người phải kết án giam nhà tù kín chung thân, và một người nữa phải kết án 3 năm tội giam.

Tin Dusseldorf. — Mới rồi ở Dusseldorf có xảy ra việc xung đột lẫn nhau, có 10 người chết, 30 người Bỉ và 10 người Đức bị thương. Người Bỉ bèn bắt 20 người Đức ở Duisberg để làm tin, cấm xe ngựa, xe ô-tô, xe máy đi lại, bắt các nhà hát và các hàng cà phê đóng cửa, cấm không ai được đi đêm, không phát giấy cho ai cả.

Tin Berlin. — Một quả bôm máy nổ ở trên một cái cầu gần Duisberg 60 người bị hại. Cái cầu ấy bị hủy hoại.

Tin Essen. — Sau khi có quả bôm nổ ở Duisberg, người Pháp đến đóng khắp các nơi trong hạt sông Rhur và trong hạt Rhénanie. Tại hai thành Argand và Duisberg đã thiết quân luật. Tại Ratklinghausen một người Đức không tuân lệnh tổ. lính đã bị bắn chết.

BỘ TỰ-ĐIỂN CỦA HÀN-LÂM-VIỆN NƯỚC PHÁP ĐÃ GIỜ XUẤT BẢN LƯỢT MỚI

Bộ tự điển của Hàn-lâm-viện nước Pháp xuất bản lần trước vào năm 1878. Từ đấy hàn-lâm-viện lại sửa đổi thêm bớt để xuất bản một lượt mới. Đến tháng Juin mới rồi tính đã bốn mươi nhăm năm, hàn-lâm viện mới sửa đổi xong quyển thứ nhất. Trong quyển thứ nhất có những tiếng về các chữ từ A đến H. tính ra có thấy là tám chữ.

Có người pha trò nói rằng nếu trong bốn mươi nhăm năm mới xong được các tiếng về tám chữ, thì các tiếng về mười lăm chữ còn lại kia có lẽ mất hơn một trăm một năm ba tháng mới xong nghĩa là độ vào khoảng tháng Août, hay tháng Septembre năm 2024 thì tự điển ấy sẽ xuất bản một lượt mới được.

Tin Trung-hoa

Ngày 28 Juin 1923

Hương-cảng đặc-điện

Tôn-bản-Nhung, Trương-Trinh và Tang-tri-Bình tiến đánh Trào, Sơn, Tôn-đại-nguyên soái đã hạ lệnh hạn trong 3 ngày phải thu-phục Huệ-châu.

Tin Ngô-cảnh-Liêm

Bọn Lý công-Dương viết thư xin Ngô-cảnh-Liêm khai hội để bàn cách duy trì đại-cục, nhưng Ngô vì sỉ-diện không được như ý, đã sinh lòng chán, chẳng thiết gì đến việc khai hội.

Tin Trương-thiện-Tăng

Phàng ngọc-Tường muốn cho Trương-thiện-Tăng phục chức và nhiệm chính ; Vương-hoài-Khánh muốn cho Cao-tăng-Uất tổ-chức nội-các mới, thành ra tuỳ bên ý-kiến bất hợp.

Việc thổ-phỉ

Ngày 13 vừa rồi, cảnh-phỉ đã cùng bọn thổ-phỉ đánh lẫn nhau một trận. Bọn thổ-phỉ thua bắt cáo người ngoại-quốc bị bắt, còn các Hoa-nhân thì chưa thấy nói đến, rất đáng bắt đi!

Ngày 29 Juin 1923

Hương-cảng đặc-điện

Thảo tặc liên-quân đã chiếm-cứ được Long-môn, giết được quân giặc rất nhiều. Tin rằng Tôn-đại-nguyên-soái đã liên-hợp với Trần-quỳnh-Minh, nhưng chưa đích-xác.

Tuyển-cử tổng-thống

Ngô-cảnh-Liêm cùng Tôn-phái đối với việc tuyển-cử tổng-thống yêu-cầu Đường-thiệu-Nghi làm phó-tổng-thống. Ngô-cảnh-Liêm chính thức tổ-chức nội-các, lại yêu-cầu đảng-phái hai trăm vạn. Trần-Mỗ làm Luỡng-Quảng tuần-duyệt-sứ. Đường-kế-Nghiêu làm Xuyên Điện tuần-duyệt-sứ và yêu-cầu năm vị tỉnh-trưởng. Nếu không được như thế thì không chịu đầu phiếu.

Người Nhật-bản bị bắt

Một người Nhật-bản, tên gọi Samson cùng vợ và con gái ngụ tại Xương kiều bị Mã-tặc bắt. Lãnh sự Nhật-bản đã yêu-cầu Vương-thừa-Mân phải nghĩ cách cứu viện.

Tổ chức nội các

Lại có tin rằng Cố-duy-Quân đứng tổ-chức nội-các, Nhan-huệ-Khánh vì có Bảo-phái các viên phản đối, cho nên đã từ chối việc ấy.

VĂN UYỂN

Thơ viếng bạn thiệt phận trong khi tòng-chinh bên Pháp

Muôn dặm đường trường bác quản oi
Nam-nhi nào ngại bước xa khơi,
Hận lòng nghĩa vụ nên thân nhẹ,
Đất giá công danh hóa phận hèn.
Nửa kiếp phù sinh đà thỏa chí,
Một phen bạc-mệnh cũng vinh đời.
Thôi thôi như thế là danh dự,
Phục-tướng ngày xưa cũng thế thôi.

Trần-văn-Quế.

Nhớ cảnh Nghệ an

Ra tới Long-thành đã bấy lâu,
Chạnh niềm sực nhớ cảnh Hoan-châu.
Núi Hồng gió đón người kim cổ,
Sông Lạc giăng chèo khách Á-Âu.
Tình giếp Thục-vương cười chín suối,
Thù riêng Mai đế ngậm nghìn thu.
Ai về nhắn bảo người trong nước,
Đất bằng giới nam cũng một mầu.

Bài-hải-Lượng

Chơi cảnh Non-nước tỉnh Ninh-bình

I

Nước biếc non xanh lắm một màu,
Bức tranh thiên-tạo để ngàn sau.
Của hàng đá ngẫn rêu lăn sóng,
Gốc núi cồng in bóng dập cầu.
Ba mặt gần xa thuyền với bến,
Mấy tầng cao thấp thấp cùng lầu.
Văn-chương đại khối ai tô-điểm,
Ngồi mất bèn hoa muốn thả câu.

II

Non xanh xanh, nước cũng xanh xanh
Nữa thứ sơn lâm nữa thị thành.
Cây đá bóng cho thuyền của động,
Sông tuôn khói tỏa tháp bên ghềnh.
Mỉm cười phong cảnh hoa lơ lửng,
Giộn lớp tang thương sóng dập dềnh.
Kìm cỗ qua chơi người thấp thoáng,
Trơ trơ ngọn núi mảnh trăng thanh.

Nguyễn-đăng-Giuẩn.

Tiễn người về Thanh-hóa

Đưa ai trở lại Sa-đào
Bâng khuâng chạnh nỗi nước bèo hợp tan.
Người đi đi khuất dặm ngàn,
Đường trường cách trở quan san mấy trùng.
Tay chia lòng ngẫn ngơ lòng,
Niềm-nghi chuyện trước, ngại ngùng bước sau.
Với trông mây nước một màu,
Bước đường sẽ nửa mối sầu chia đôi.
Cửa-quân nước thẳm non khơi,
Chim về rừng cũ, hoa cười vườn xưa.
Riêng ai bẽn lẽn bây giờ,
Hồng-hờ gió sớm thẩn thơ mấy chiều.
Nỗi riêng nói chửa hết điều,
Tiễn nhau gợi chút bấy nhiêu là tình.
Duyên đưa ai dặt tơ mành,
Bồng đâu chia gánh chung tình làm hai!
Yên nhau xin nhớ lấy nhời,
Cho đành lòng kẻ phương giới hôm mai.

Ngày xuân xuân hãy còn dài....

Đông-Lâm

LỜI ĐÀN BÀ

Vợ cả đối với vợ lẽ

Ở! nào là ót chẳng cay, gái nào là gái chẳng hay ghen chồng. Cái lòng đố-kị của bà vợ cả đối với người vợ lẽ, thường tình tất không tránh khỏi, trăm người đàn bà hầu hết làm chồng là người ghen dữ, còn một vài phần thời ghen vừa vừa, nếu nói cho đúng, thời không ai là không ghen; nhưng người đâm, người nông có khác nhau, người nết-na ghen khác người độc thiệm, kẻ lộ ra trước mặt, kẻ đau ngầm trong tim, xét cho rõ cái tâm lý của loài người, đàn ông bắt ghen người đàn bà làm sao, thời lòng người đàn bà cũng hay ghen người đàn ông làm vậy, bởi vì cái tình yêu mến nhau thường không muốn ai xen lẫn vào nữa, vì thế mà người vợ cả ít dung được vợ lẽ, sinh lắm sự rắc-rối trong gia-đình.

Nay muốn tìm một cái cách rất chính đáng có phần cao-thượng mà sửa bớt cái nhân-dục, tất phải viện một cái công-lệ rất hiển-nhiên, may ra bỏ cứu được đôi chút chăng.

Phàm người ta ở giữa đời, tùy theo phong-hóa, mỗi nước mỗi khác, mỗi đời mỗi khác, mà cái vận-mệnh chung trong một dân-tộc là đều quan-hệ ở phong-hóa mà ra, người phương Đông chúng ta, phong-hóa trọng đường kỉ-tự, lấy hiếu làm đầu, như sách tả-truyện có chép chuyện nàng Ung Cơ hỏi bà mẹ rằng : sau khi chồng ai nặng hơn, thời bà mẹ nói rằng : ai mà kể nghĩa với mình đến là làm chồng hết thảy, chỉ duy cha có một mà thôi, cái gì cũng là vợ, ai cũng là chồng, thử tỉnh chữ hiếu bèn nào cũng nhẹ;

Lại một lẽ nữa; con sinh ra lấy họ cha chớ không lấy họ mẹ, là chính phải trọng đường tông-diên, « thiên thu huyết thực », cũng phải có con nối đời, cho nên sau ra con trai có trông cậy về có ấm, nếu người vợ không có con trai, tức phải cưới vợ lẽ cho chồng, để kiếm con mà giữ phần hương-hỏa, song cái vị-trí đích thử khác nhau, dẫu người vợ lẽ có sinh con ra cũng phải tôn bà vợ cả là mẹ, lấy là nghĩa ngũ-luân « nhất phu nhất phụ » trong tình kết phát vậy, về lại người tiền-tình là sao bỏ khỏm-trò chức phận, không dám đương-lịch như người chủ-phụ, khi ăn ở lúc ra vào, nhất nhất điều gì cũng phải thoái nhượng hết thảy; người đàn ông đối với người vợ lẽ, có tình thương yêu, chớ không có chế khinh nhờn, thì thời cái công lệ tuy bắt buộc phải có vợ lẽ, mà cái trật-tự vẫn rõ rệt không chút gì sơ sót ám, sao người đàn bà còn dám đem lòng tư riêng của một người mà ngăn trở sự lớn lao của một số nhiều người phải chịu thiệt hại theo mình; đàn ông mất nỗi tiệt giống là hại ở người đàn bà cầm đoán hẹp hòi thấp.

Lẽ thứ hai nữa : con trai con gái tuy đã có nói, nhưng công việc bề bộn, như nhà quan sang chức trọng, nhà giàu có lắm thóc nhiều tiền, ruộng đất bao la, năm sáu bảy nỏ, không có thể lấy sức một vài người mà làm cho xiết, dẫu ấy thác nài khiến ai chưa chắc đã nỡ cay bắt lòng cố sức với mình cho bằng người vợ lẽ, là cũng có ân thuở ít nhiều ở trong; lại thuê mướn cũng sự tốn bao nhiêu tiền, bắt năm bảy tháng, ai về nhà nấy; nói rút lại thời sự cưới vợ lẽ cũng là một cách lợi-dụng cái công nghiệp của người đàn bà, thôi thường hay làm công tiếc việc, mà lại ăn sẻ đồng tiền, cho nên nhiều nhà có vợ lẽ. Ấy cái nguyên nhân phải có vợ lẽ, thời lợi cho công việc được suy tuồn, mà hại cho

tình nghĩa, chỉ có một điều : phàm cái ái-tình là ai cố phận nấy, chớ không ai muốn cho người yêu của mình yêu được người khác bao giờ, dẫu người vợ cả có ích nết tốt không ghen với người vợ lẽ chẳng nữa, là người vợ lẽ chưa chắc không có kẻ lại ghen ngược trở lên, xưa nay cũng thường thấy.

Đến người đàn ông, người đàn ông không phải người nào cũng thiện xử hết thảy, có quyết đoán, có độ lượng bao hàm, điều hòa được cả, hai cái tình khuynh-hướng vào một mình, phân chia trật tự cho khỏi rối loạn.

Hiềm thay quả tim có một, chia đề làm hai, yêu người này mất lòng người nọ. Tục-ngữ có câu : nhà rường mà lợp tranh mây, thân anh hai vợ như dây buộc mình, lắm lúc tham mới phụ cũ, trở trái làm mặt, thơ cũ có câu : « lũng đi tân ái đoạt ; lụy lọc cố tình lưu », nghĩa là sự yêu thương thời người mới cướp hết, giọt nước mắt chứa chan để lại cho người cũ mà thôi, tình cảnh như thế người ta không phải là cây gỗ mục, cầm lòng sao yên.

Trong xã-hội có nhiều cái hiểm-tượng gớm ghê cho cảnh gia-đình, trông thấy mà xót thương, nào những người khuê-các, tính tình trinh tịnh, biết sự ghen tuông là xấu hổ, thời ẩn nhẫn không nói, lại sinh ra phiền não đau đớn, quá buồn lại đến nỗi cuồng tâm loạn tính, quá nóng lại đến ly-dị bỏ nhau, kết cục là mất cái hạnh-phúc chung cộng của gia-đình ; cho nên làm người phải nghĩ sâu xa, cái phong-hóa đã nói trên kia, quyết nhiên người ta chưa thể bỏ được hết, thời nhà nào đã có vợ lẽ, tưởng cũng nên lấy cách hòa hòa mà đối với cái phong tục cũ, cho phương tiện thời hay hơn, chớ đừng như ai giữ dạ hẹp hòi, cưu lòng gian hiểm, tuy nhiên đắc thắng vị tất đã là vinh, mà rất thất bại, chắc là phải như lòng người ta khó mà dò được, nhưng lòng ta thời ta biết, một là tình hai là lý, tình đã không thắng nổi lý được, hà tất vì tình mà phải dun dủi cho đày đọa thân, lý không địch lại với tình, thời lý cũng vô dụng, người ta ở đời cư xử không ngoài hai chữ tình lý, song có chỗ nói tình, có chỗ nói lý, chớ không dùng sai, ấy mới là người biết kinh quyền thông đạt vậy.

Kẻ trượng-phu yêu người tiểu-thiếp không cứ gì vì mê sắc đẹp, chỉ duy nhơn-tình trọng khó mà khinh để thế thôi, chán gà nhà, ưa ngỗng nội, thế gian coi làm thường, há-khỏ bẩn khoản lo phương nay bết chước nọ, ngăn-mưa cấm-gió, chuồi lý mắng đào, thời có khác gì ở bên cụm rung cây đuổi bắt sẻ, rung cây bao nhiêu, cũng như xui dục cho bắn bay xa bấy nhiêu, khi ấy giai-ngẫu phiên thành ác-ngẫu, ương-duyên hoán-tác chu-duyên, cũng bởi tự mình vụng liệu cho nên cả, sau đến hối-hận cũng chẳng ích nào, chi bằng quí-hồ dương-sơ trong cuộc, mà cứ giữ mình cho đặng chính-đáng, chủ có phụ-đức, công việc gia-đình là bổn-phận phải gánh vác, có con cái là bổn-phận phải nuôi dạy, không nên vì một điều, mà bỏ hết mấy điều, nghĩ đã đem thân vào cuộc thế, trót vay ra phải đền-trả mới là xong, thà người phụ mình, chớ không nên mình phụ ai. Phương chi : người đàn ông mà có vợ lẽ, đã là chắc hạnh-phúc sẵn họ chưa ? hay là cũng có sự thiệt-hại cho họ, mà lại đau đớn hơn người đàn bà bội phần thôi sao. Đằng con không qui, nuôi con thành-lập mới thôi, nhiều vợ thêm bận mình, vợ có mà tình hạnh không có, nai lưng kệt lám nỏ-lệ cho bọn dẫu dẫu mặt phấn, tốt chuồng thời ở, xấu chuồng thời đi, ăn theo chạy dọi, hiếm người trải ruột phơi gan, riêng chung khó vừa lòng, tình ý ai ra đường nấy, người đàn bà nghĩ thế không phải ghen, người đàn ông tự phải sợ.

Đạm-Phương nữ-sử, Huế.

TRONG MỘT THÁNG XUẤT SẢN 318.424 CÁI XE Ô-TÔ VÀ 21.815 CÁI XE CA-MI-ÔNG.

Trong một tháng Mars mới rồi, các xưởng nước Hoa-kỳ xuất sản được 3.521.275 tấn gang. Cũng trong một tháng ấy, nước Hoa-kỳ xuất sản 318 424 cái xe ô-tô, và 21 815 cái xe ca-mi-ông. Xưa nay chưa từng bao giờ trong một tháng giới mà xuất sản nhiều xe như thế.

Nam nữ hữu biệt

Ở Tokio (Nhật-bản) có tin đồn nói rằng mới đây công-ty xe-điện ở thành ấy mới đặt những toa xe-điện riêng cho đàn-bà với trẻ con. Các toa ấy lịch sự hơn các toa thường, chỉ có đàn-bà con trẻ là được ngồi mà thôi, chứ đàn-ông con trai thì không được ngồi ở đấy. Như vậy đàn-bà con gái lúc đi đường sá không phải sợ xảy ra những trò khiếm nhã nữa.

Ấy cũng như cái lối nước ta trước đây, nhà hát thường có chỗ riêng cho đàn-bà con gái ngồi, đàn-ông con trai không được vào đấy. Người Nhật lại muốn bỏ cả chăng, nhưng chẳng biết đàn-bà Nhật-bản có thể quay lại được cái cách nam nữ hữu biệt ấy không ? Không khéo các toa ấy lại bỏ không, không sử dụng đến hay là lại thành ra một thứ toa riêng để dành cho mấy bà cụ già cùng con tiề ngồi đấy thôi.

HÀI ĐÀM

Năm thơ

Bộ : một mình ngồi trong thư-phòng, gật gù ra dáng tự đắc lắm. Lắm nhắm nói một mình : Ừ ! Bấy nâu trong nàng văn họ nẫy sự ngâm thơ năm có ni-thú và nịch-sự cũng phải. Mà cái nỗi năm thơ có nỗ cũng dễ nằm, nếm mình như là mà mại chịu nổi sao. À ! Năm khôi thuốc mà cho cao bứng, tức cảnh năm bài thơ « Đêm hè » chơi nào.

Nđ... nđ... nđ...,
Nđ nan nỉu nịch động,
Nằm nựa nếp nóc bay,
Nằm nan nằng nặng khách,
Nỗi niềm nửng nơ ai.

Hay ! hay nằm ! À, không biết đã đủ bài thơ chưa nhỉ ? Nhưng thôi, năm bốn câu cũng được chớ sao. Hay ! hay ra hay nùng, nỏi nề năm ni, Nỹ-liên Đỗ-rê-nộ ngày xưa cũng thế chứ hơn gì. Ừ ! mà cứ nỗ mình cũng đáng mà một tay nàng thơ não nuyện đây. Hay ! ...

Phú-sơn.

Bài ký từ Huế đến Vân-nam-phủ

của M. Bùi-thanh-Vân soạn

(Tiếp theo và hết)

Đến bốn giờ sáng tôi thức dậy. Năm giờ uống cà-phê. Trả mười một đồng bạc tiền ở và ăn cơm ba đêm, hai ngày cho ông chủ hàng. Năm giờ rưỡi bước chân ra ga xe hỏa. Dọc đường tôi thấy một người ta chết nằm nơi đất có cái hòm để một bên, hòm ấy một đầu cao hơn đầu kia giống như hòm tây. Tôi không rõ làm sao người chết rầm đó. Nước nào đến có tục lệ nấy. Thấy vậy hay vậy, chẳng dám chê khen.

Đến bảy giờ hai mươi phút xe lửa chạy.

Bộ hành Tây chừng năm sáu người bằng hôm tôi lên vậy.

Lúc về không chỉ lạ. Chỉ có người đàn bà Tàu bó cẳng xuống ga kia, rồi tế xuống đất mà không kể chi. Một mớ đồ còn để trên xe chưa lấy kịp. Xe chạy, rồi có người họ quăng giảm xuống cho.

Lúc đến A-mi-icheou tôi vào nhà ngủ Tàu. Một người sen-đầm đến xét buồng tôi, có thằng bồi ở nhà hàng cầm đèn theo ánh, đèn này gọi là « Lampe de tempête », người Tàu hay dùng lắm. Anh ta không bồi tôi chi cả, ngó buồng rồi qua nơi khác.

Khi xuống Lao-kay, tôi cũng đến nhà ngủ Tàu. Thương-chánh và Phalang-sa xét kỹ lắm. Cái xe máy cũng bị soát nữa. Còn trên Vân-nam-phủ và A-mi-icheou không xét.

Về Hanoi, tôi ở một ngày, hai đêm nơi Hôtel des Colonies.

Lúc đi từ Hanoi lên đến Vân-nam phủ và lúc về đến Hanoi tôi chẳng gặp ai quen cả.

Ngày chủ-nhật, 23 Octobre, tám giờ tối, thì về đến nhà.

Xin tỏi làm một đôi việc

Tôi đi chơi đó, thì vui về lắm, chẳng có gặp điều chi rủi ro. Khen cho nước Pha-lang-sa làm đặng xe-lửa lên đến xứ Tàu là khó lòng, cực khổ biết bao nhiêu. Tôi thấy dân Tàu làm nghề-nghiệp, thì tôi khen hết sức. Các vật chưng nơi sở Bưu-xảo, người thạo nên xét cho kỹ, vì có ít lợi hết sức. Tôi lấy làm mừng vì thấy nhà-nước và dân Tàu bắt chước nhiều nghề nghiệp đều hay của Tây.

Còn điều dở, hậy, thì nước nào không có. Các điều tốt, tôi đã kể rồi, không nên lập lại làm chi.

Tôi đi xe-lửa, ngồi bọng tư đặng tứ-tế theo ý tôi còn ba bạng trên, thì bộ-hành đi đông luôn lại có chừng năm ba ông Tây. Nếu tôi đi theo hạng ấy, thì có lẽ tôi không đặng thong thả cho lắm.

Tôi đi chơi đó tốn có lám chục đồng bạc mà thôi, Tôi có đem về một trái lựu thiệt to và bông mòng-gà tới lắm đặng làm giống. Nếu mang đồ vật nhiều tiền thì quan Thương-chính nghi tôi có mang nha-phiến lậu. Bởi vì mình đi đến chỗ nào quan Pha-rang-sa cai-trị, thì mình gặp ông quan Thương-chính lập tức.

Thăng-thưởng trong hàng quan tỉnh

Thăng Tổng-đốc hạng nhất :

M. Nguyễn-Bách, tổng-đốc hạng nhì tại Bắc-ninh được đặc cách thăng tổng-đốc hạng nhất (2-1 .

Thăng Tổng-đốc hạng nhì :

M. Ng-hữu Ích, chánh nhị phẩm (2 1) tuần-phủ hạng nhất ở Sơn-tây.

Thăng Tuần-phủ hạng nhất đổi hàm Tham-tri (2-2) :

M. Lê-v-Thức, tuần-phủ hạng nhì tại Ninh-bình ;

M. Ng-năng-Quốc, tuần-phủ hạng nhì tại Hưng-yên.

Thăng Tuần-phủ hạng nhì đổi hàm Thái-thường tự-khanh (3-1) :

M Bùi-huy-Tiến, án-sát hạng nhất quyền tuần-phủ Phúc-yên ;

M. Lê-thế-Vĩ, án-sát hạng nhất quyền tuần-phủ Bắc-giang.

Thăng Án-sát hạng nhất đổi hàm Bồng-lô tự-khanh (4-1) :

M. Ng-tất-Tế, án-sát hạng nhì tại Hà-đông.

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 6 Juillet 1923, giá bạc ở kho Nhà nước định là $1.40

Thị-giá quốc-trái. — *Ngày 6 Juillet 1923* — 3 °/. 55 85. — 4 °/. 1918 81.65. — 5 °/. 1915-1916 75.20. — 5 °/. 1920 89.45. — 6 °/. 1920 86 95.

Tin tàu. — Tàu *Min* ở Singapore đến, tới Saigon ngày 7 Juillet 1923, hồi 6 giờ sáng.

Ngày Pasteur tại Hanoi. — Số tiền thu được trong ngày Pasteur tại Hanoi cộng là 2.165 p. 85. Trong số ấy ngoại những số quyên trước đã kể rồi, thì có số thu tại nhà hát Tây trong hai tối 23 và 24 Juin, tiền chi phí trừ đi rồi còn lại 300 đồng và cái số quyên khác nữa là quan Kiểm-soát tài-chính Nerès 50 đồng ; đội công binh 14 đồng và 6 nhà ăn danh một nhà 1 đồng, hai nhà 5 đồng, một nhà 13 đồng, một nhà 20 đồng và một nhà 15 đồng.

Khánh-thành nhà thương binh tại Hongay. — Như lời bản-báo đã nói trước, đến ngày chủ-nhật 8 Juillet tại đảo « Iles aux Boissons » ở Hongay sẽ làm lễ khánh-thành nhà thương binh, có quan Toàn-quyền Baudoin đến chủ-tọa. Quan Thống-sứ có gởi giấy mời các quan đại-biểu văn võ đến dự hội, và có đặt riêng một chiếc tàu *Gabac* của sở Binh-lương để các quan đi từ Haiphong đến Hongay.

Quan Toàn-quyền Baudoin ở Saigon ra, khi tới vịnh Hạ-long thì sẽ đáp sang tàu khác đi Hongay.

Quan cai-trị Châtel. — Quan cai-trị Châtel nguyên quản-lý văn phòng quan Toàn-quyền Long ở Marseille đã xuống tàu sang Đông-pháp ngày 29 Juin. Chừng đầu tháng Août tới nơi thì ngài sẽ đi trọng nhậm chức Công-sứ Nghệ-an.

HỘI CHỢ HANOI

Những ngân hàng ở hội chợ, đến 1er Juillet này thì bắt đầu cho thuê.

Tòa Thượng-thẩm. — *Vì việc tranh cới mà mất một mạng người.* — Vì việc tranh nhau cắt mấy mẫu cói bản đầu giá ở bạt Hải-bậu mà hai bên cầm dao, đòn cản đánh nhau, chết mất một người tên là Lampe. Tòa Nam-án tỉnh Nam-định phạt tên Tr.-văn Hưởng, Bùi-Khan mỗi tên 10 năm khổ sai, tên Phan-văn Chương, Ng-v-Thế, Trần-v-Thái, Ng-v-Chiến, Bùi-văn-Khuyến mỗi tên 5 năm khổ sai và bắt cả bọn ấy phải bồi 50 p. cho nhà khổ chủ. Tòa Thượng-thẩm tha cho cả, vì xét không đủ chứng cớ.

Bành hung. — Tên Đỗ-v-Ất và Đỗ-v Đại phải tòa Nam án tỉnh Ninh-bình phạt mỗi tên 3 tháng tù về việc đánh một người tên là Đức bị thương, được tha cả vì xét không đủ chứng cớ.

Đánh người bị thương. — Vì chuyện bất bình, tên Đỗ đánh-Dao cầm đòn gánh đánh một người tên là Sỏ bị thương. Tòa Nam-án tỉnh Nam-định phạt tên Dao 1 tháng tù án treo, 10 đồng và bắt phải bồi 20 đồng cho người bị đánh. Tòa Thượng-thẩm y án, nhưng giảm tiền bồi thường xuống 5 đồng thôi.

Cướp đường. — Có mấy người buôn bán ở chợ xa với tới đến chỗ đường vắng lũ tên lạ xám lại đánh rồi ăn cướp cả tiền bạc và hàng hóa. Bấy giờ những người bị cướp hô hoán lên thì lý dịch tuần đinh chạy ra cứu, song chúng đã trốn cả rồi, đi xét thì bắt được lũ ấy cùng tang vật. Tòa Nam án tỉnh Phúc-yên phạt tên Ngô-Tư, Ngô-Năng và Ngô-Nhẫn mỗi tên 2 năm tù và bắt lũ tội nhân phải bồi 178 đồng cho người bị cướp. Tòa Thượng-thẩm y án.

Đánh nhau. — Tòa Nam-án tỉnh Thái-bình phạt tên Đoàn-văn-Ngoi 6 tháng tù về tội đánh một người đàn bà tên là thị Giang bị thương. Tòa Thượng-thẩm y án.

Du đãng. — Tòa Nam-án tỉnh Nam-định phạt tên Phạm-Tín 7 tháng là về tội du đãng không chịu làm nghề nghiệp gì. Tòa Thượng-thẩm tha cho tên ấy vì xét không đủ chứng cớ.

Phòng khám bệnh

của quan Thầy Thuốc tây

Phố hàng Điếu nhà hòa (Rue des Pipes) số nhà 9, ở Hanoi.

Ngày nào cũng khám bệnh từ 10 giờ sáng đến 12 giờ trưa, trừ chủ nhật và ngày lễ.

Phòng nuôi người bệnh, rất sạch sẽ. Chữa các bệnh người lớn và trẻ con.

3562

Trường Thú-y. — M. Tricard là quan thầy thuốc thú-y ngoại-hạng, tạm bổ làm đốc học trường Thú-y.

Sang Lào. — M. Nguyễn-Tín thư ký hạng tư ngạch phủ Toàn-quyền, lòng sự ở Tài-chính nay đi sang Ai-lao tây thuộc quan Khâm-sứ bổ dụng.

Ngạch địa-chính. — M. Ng-hữu-Dương địa chính cán sự hạng tư tại Nam-kỳ và M. Trần-văn-Vi địa-chính cán sự tại Bắc-kỳ được phép đổi lẫn cho nhau.

Nghỉ phép. — M. Đinh-mạnh-Triết, Nông chính tham-tá, tòng sự tại Saigon (Nam-kỳ) được nghỉ 29 ngày phép ra Bắc-kỳ, đã đáp tàu *Orénoque* tới Hanoi chiều hôm qua.

Đi đâu mất ? — Vũ-văn-Vân 29 tuổi, nhà ở hàng Thiếc số 18, trình mất đứa cháu gái là thị Dao 12 tuổi tối hôm 21 Juin.

CHỚP BÓNG KIM-VÂN-KIỀU

Sở Indochine Film, mới lập ra ban đầu mong được có tiếng trong hoàn-cầu, nên muốn tìm một vai chính toàn là các ông giáo cùng các học-sinh ra đóng cả. Còn vai Kiều xem ra cũng dễ. Khi đóng trò ăn nói và cử chỉ cách đứng đắn chứ không phải làm những sự lẳng lơ như trong các trò hoa-nguyệt thường chớp đâu.

Kia như bên Mỹ có cô *Jane Capria, Claire Whitney* đang học tại trường Cao-đẳng *Boston* và cô *Bessie Love*, 16 tuổi học ở *Los Angeles* mà cũng đi làm con hát *Cinéma*. Bọn nữ-lưu xứ ta lại không góp được một vai đào với thế-giới hay sao ?

Tuược, *Cinématographiste Maître à l'Ecole Normale d'Instituteurs à Hanoi*

3623

Câu chuyện xóm Bình-khang. — Vào hồi quá 11 giờ đêm hôm qua, ở dưới Thái-hà có xảy ra một chuyện rủi đã nhỏ-nhăng. Số là có hai chàng, một chàng Âu-phục và một chàng Nam-phục, xuân xanh cũng vào độ nhị tuần có lẻ, đi chơi tờ-mờ đến xóm Bình-khang, qua nhà kia hai chàng cứ lẳng vẳng ngắm ả nọ ở trong nhà ấy, thì sực có một người Âu-phục khác ở trong nhà ấy bước ra, ý chừng nỗi con ghen, bèn cầm cả vật vụt luôn hai chàng kia một chập. Lòng ghen mới lạ làm sao !

Y. lai cảo

Ăn cắp. — Phạm-Thảo, 16 tuổi là cu-li-xe và Ng-văn-Lan, 18 tuổi, vô nghề nghiệp, đều ở Yên-phụ, ăn cắp của một người thợ đồ gỗ là Nguyễn-gia-Hiếu ở đường 33 một cái giấy bạc 20 đồng thì đã phải bắt giam vào tòa án.

Nguyễn-văn-Dực, 16 tuổi, ăn cắp quần áo và đồ đồng của Nguyễn-thị-Hai ở phố Nghĩa-địa tây cũng phải bắt giải vào Tòa án.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

ẤU-HỌC TOÁN-PHÁP

CỦA

NGUYỄN-NGỌC-QUẾN

soạn

Giá 0$80 một quyển

Tiền cước gửi recommandé 0$11

Bán tại Bản-quán và có gửi bán ở các hàng sách.

Số 18

NỮ-HẢI-TẶC

(Trinh-thám tiểu-thuyết)

Phạm-bội-Châu dịch thuật

...Điều đó chẳng những các người dám tự tin ở lòng, mà ta đây cũng chắc rằng các người không đến nỗi thế ! Chẳng qua các người cũng thế vì thế biển, nên mới là-vông những bọn hào kiệt trong thiên-hạ, mà xưng hùng ở chốn hải tần. Dọc ngang trời rộng, vẫy vùng bể khơi, có phải chỉ muốn kiếm ăn về nghề cướp bóc đâu, rắp cũng mong có ngày đạt được mục-đích đó chớ ! ! ! Những nhời ta nói đó, chắc các người cũng mở lòng mở dạ, mà cho là câu nói trí-âm. Thế nhưng mặt bể tang hoành, muốn cho thế lực ngày một bành trướng thêm lên, tất phải sao chiếm tộ được nhiều bộ khác. Ta thường nghe những tay hào kiệt có ý thức, vẫn thường họp nhau bàn tán, muốn qui phục đế lần !

Nói chưa dứt lời, thì bọn chúng đều la lên rằng :

Quả là ai ? Quả là ai vậy ? ? ?

Hoa-phòng Thái-lang trông kỹ bọn thủy-thủ đứng xúm xít chung quanh, đều như kẻ đói thèm ăn, người khát muốn uống. Nhao nhao lên muốn được một nhời của mình để tự trọng. Liền cố ý cầm chừng không nói, thong thả mà rằng :

Nay ta lấy lẽ chưa nói với các người vội, nghĩa là những người biển đồng-tình với các người, co-man vẫn mở ở thế giới này, không sao mà kể cho xiết. Thế nhưng bao nhiêu là cái thâm-kịch đối đãi với ta hôm nay. Nếu miệng tiếng ra ngoài, e chẳng làm chật lòng thiên-hạ. Những bọn hào-kiệt muốn qui-phục thấy thế cũng phải dừng chân không dám bạo bước đến đây ! Sinh-mệnh một người, thì thật không đáng tiếc chi, song lấy một người mà làm nấm cái hùng tâm của bọn hào kiệt trong đời, điều đó mới thật là đáng tiếc ! Vả chẳng cái danh dự của bọn các người ở trên mặt bể bấy nay, cũng không phải đã dễ mà chấn động cả toàn thể giới. Vì như hôm ngọc ở trong viên đá, cũng đã có bóng lòe sáng ! Ví như cụm hoa ở xa ngoài nội, cũng đã có hương đưa thoảng ! Tục-ngữ có câu : « Mạnh mẽ thay là con nhà võ sĩ ». Phải ! con nhà võ-sĩ vốn đáng tôn đáng kính, song có phải đáng tôn đáng kính về cái giết người lấy cách thâm ngược đâu ; nếu chỉ lấy cách thâm ngược giết người, thì cái đó chẳng qua là bản tính của quân giặc bể. Và chẳng có giết người nữa, thì cũng nên đúng cách văn-minh mà giết, đừng làm chi những cách gian-man này ! Công việc ngày hôm nay, nếu cho ta khỏi được cái thâm treo rất lớn cột tàu thì Hoa-phòng Thái-lang nay sẽ xin tự-sát, trước nữa nó không tải cái hổ thái-hòa cần người Nhật-bản, sau nữa nó không trái với cái đạo võ-sĩ của các người ! Có chi các người vụng tính chẳng ra, vừa là liệu cái sống chết cho ta, vừa là bảo toàn cho danh-dự các người nữa. Ta nói thế là hết, còn tùy ở lượng các người !

Tế-cốc nguyên Tam-lang nghe nói, mỉm cười mà rằng :

Nghe mày nói, bấy tạm không kể thật hay là giả thế nào ! Song cho mày được tự chấm mũi dao đâm vào cổ, chết một cách rất mau chóng dễ dàng, thì điều đó mày thật chưa khỏi bất tự-lượng quá ! ! !

Hoa-phòng nói :

Thế muốn để cho những bọn hào-kiệt trong thiên-hạ nghiến răng trừng mắt với bọn các người sao ?

Tế-cốc cả cười mà rằng :

Những việc thế này, thế-giới biết đâu đến những thủ-đoạn qui-quái của bọn giặc bể ! Thôi đừng nhọc nhằn lời !

Hoa-phòng rằng :

Thế thì thật là quân giặc bể ! Thế thì thật là đáng loại của quân giặc bể ! ! !

Tế-cốc nói :

Mày cho khéo mùa mép, cũng không sao khỏi treo rất lên cột tàu ! Thế nhưng còn có cái hình-pháp rất thú, rất mới và rất lạ nữa đây ; rồi mày sẽ biết.

CHƯƠNG THỨ XXV

Tế-cốc nguyên Tam-lang gọi bọn Thủy-thủ xúm lại, sai bảo mọi việc, một lúc, quả ba Hoa-phòng Thái-lang xuống, rồi dẫn vào trong « khoang máy », trói vào một đầu cái « cột đồng ». Trông ra hình một con chuồn chuồn bám vào một cái cuống lá sen đỏ lắm !

Tế-cốc lại cười mà bảo bọn Thủy-thủ rằng :

Đêm nay hãy tạm để nó đây ! ngày mai đây sớm sẽ vào gian « khoang máy » này, bỏ lửa lên cho nhiệt-độ ở cái « cột đồng » này lên cao cực điểm, một lúc sẽ bị chết thiêu ! Lấy cách ấy mà đãi Hoa-phòng Thái-lang, thật là một phép tử hình rất mới lạ vậy.

Bọn Thủy-thủ tiếng reo như sấm, nhao nhao lên mà rằng :

Thú thật ! Thú thật ! ! Ngày mai lại có một cuộc rất vui !

Lại nghe bọn Thủy-thủ thêm thảo bàn nhau rằng :

Ví với con chuột đem bỏ vào vỏi, rồi đem trói đầu đuôi, để lại còn thú hơn đấy nhỉ ! nói xong mà may nhảy nhót ra dáng vui mừng.

Hoa-phòng can mất trông vào chúng mà rằng :

Ở Thổ-kỳ thứ hai mươi này, mà còn có cái cực hình này để giết người nữa sao ? bọn ác-nô kia ! bọn ác-hổ kia ! mày thật không phải giống người, ta còn thêm nói chi nữa.

Bọn thủy thủ nhao nhao lên mà nói :

Đừng giả mồm nữa ! việc hôm nay mày quyết không sao tránh khỏi tay chúng ta ! ! !

Chúng vẫn cứ trói Hoa-phòng vào cái « cột đồng », rồi nhiếc mắng tàn tệ. Sau mãi lúc đêm khuya người vắng, mới dẫn dắn tổ lăng chỗ « khoang máy » mà đi ra.

Hoa-phòng Thái-lang tự biết đêm ấy là đêm tử-mệnh. Bấy giờ người như thượng gỗ, dụng nằn như tro tàn, ngậm miệng không còn nói được câu gì nữa.

Bỗng ở góc phòng có một vật đen lù-lù, phục ở dưới ván. Trước còn tưởng là hòn than đá, sau thấy lừng lững đứng dậy, thì ra tên Mọi đen tên gọi Đjoh-lợi-khí, trước vẫn ở phòng bên cạnh mình. Hoa-phòng trông thấy đã nghĩ rằng lại thêm một con Lệ-qui đến quấy mình, không biết còn nguược đãi mình đến thế nào nữa.

Tên Mọi đen bỗng dưng thuần tiếng Nhật-bản mà nói :

Ngay thay cho Hoa-phòng Tiên-sinh ! ! ! Ngay thay cho Hoa-phòng Tiên-sinh ! ! !

Hoa-phòng giật mình mà rằng :

Quái lạ chưa ? Ai như tiếng Nguyễn-trạch Tiên-sinh ! Ở đâu mà đến đây thế ? ? ?

Nguyễn-trạch nói :

Tôi mắt trông thấy Tiên-sinh bị treo rất lên cột tàu, không sao mà cứu được ! Nhưng giá bấy giờ có cứu, cũng vô-bổ cho Tiên-sinh ! ...

Hoa-phòng nói :

Bấy giờ tôi bị miệng nói liền ! toàn là « cuội » cả. Thế nhưng quân giặc bể lắng tai nghe chuyện cũng đã khiếp vía sớm lòng !

Nguyễn-trạch nói :

Sự thế cấp bách đến nơi rồi... ;

Lại trỏ tay ra ngoài mà bảo Hoa-phòng rằng :

Mau mau ra chỗ kia, chỗ đó rất tiện.....

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
BÁO THỨC
HIỆU PHÁP
Máy kỹ-mã thượng-hạng
Mặt có kim có chữ dạ-quang
BẢO-HÀNH 5 NĂM
Giá..... 5 $-00
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert. — HANOI
2000

Công-ty điện-khí Đông-pháp

Cây-cối ở gần các giây cái điện đến vào các nhà xin cành không được cẩn thận, gây nên lắm sự bất tiện mà trong những lúc có cơn dông làm cho cháy cẩn chỉ hay đứt giây điện nhỏ trong cơn dông ngày 16 mới rồi, mà trong lúc ấy đến khi sửa lại đường điện, ngộ ai vô ý đụng phải giây điện có thể gây nên lắm sự rủi-ro.

Vậy ông Chánh Giám-đốc công-ty điện-khí xin có lời công-bố mọi lẽ để các nhà mua điện biết.

Xin các ngài cho xén ngay cây-cối, khiến cho từ giây điện cho đến cành cây phải cách ít ra là một thước.

Các ngài mua điện muốn nhờ Công-ty làm giùm việc ấy cũng được.

Hiệu ÍCH-KỶ

Ở Hanoi, phố hàng Giấy, số 58

Mở đã hơn 20 năm, bán các thứ sách học chữ Pháp, chữ quốc-ngữ, các thứ chuyện tây, giấy tây 8, 4, 5 cân, ngòi bút, mực bột, quản bút ba đầu đen, bút chì, sổ bà-đầm, bia ngũ sắc, giấy vẽ, sổ croquis, tẩy Đầu-bò, vân vân.

Buôn ở bên Tây, hàng tốt, giá rẻ, buôn bán thực thà đâu cũng biết.

2064

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi đi mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ mà lầm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài tờ rày để ý lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ :

• Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đóng-hẳn ba chuồng mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. •

Nay kính,
ED. MONTÈS,
54, Rue Paul Bert, Hanoi

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Hội đồng vệ-sinh. — Đến 4 giờ ngày 12 Juillet sau, tiểu hội-đồng vệ-sinh của thành-phố sẽ lại thăm chỗ dẫn đường phố Đầu-cần và phố Chavigneau là chỗ có đám đất bỏ hoang rất bẩn-thỉu xưa nay.

Hai cái án-mạng. — Sở Mật-thám đang xét về hai cái án-mạng bị giết ngày chủ-nhật trước tại chùa Yên-tử ngoài Hương-bí.

Tàu « Orénoque ». — Tàu *Orénoque* của hãng Messageries-Maritimes ở Saigon ra đã tới bến chiều thứ tư, nhưng vì lẽ trong tàu có người ốm về bệnh truyền-nhiễm, tàu lại phải ra ngoài khơi đậu đến 12 giờ trưa hôm sau mới được áp mạn vào cầu. Những hành-khách phần nhiều phải giữ lại một đêm ở dưới tàu cả, chỉ trừ những người Âu-Tây thời được đi lên thuyền hơi của sở thương-chính vào bến thôi.

Nhà lá phải dỡ. — Năm chiếc nhà lá mới làm ở đám đất đường Auboyneau phải dỡ đi, vì những người chủ nhà không xin phép mà dám tự tiện.

Bốn chị với bốn anh. — Sở Cẩm vừa mới tóm được bốn chị đi chơi ngang và bốn anh khác không có hình thẻ đi lang thang trong thành-phố thời đã đưa vào bóp.

HAI-NINH (FOAN MO)

Thắt cổ tự-tử. — Mới trong vòng chưa đầy mỹ một tháng nay, ở miền này đã rầy ra vài tấn bi-kịch đáng thương, hình như bọn ái-ố mỹ-miều kia có một vài kẻ chán đời vậy. Mấy bữa trước đã 2 cô con gái cùng nàng uống thuốc độc để trốn sự trần ai, tới hôm 24 Juin vừa rồi, lại một người đàn bà ở làng Nam-vang tên là đồn Hoan-mo chừng 7, 8 Ki-omètres, đàn cũng vì đức lang-quân người chẳng ra người, ma chẳng ra ma, đã mê man cờ bạc chơi bời, lại lăng-nhăng rượu chè thuốc xái, gia-tài của ông cha để lại chưa được bao lâu, dẫn dần đã hết sạch sanh sanh, nên chi cái khó bó cái khôn, mụ quá nghĩ đã liều mình tự-ải. Nguyên hôm đó mụ dậy sớm tự 3 giờ sáng đề nấu cháo cho mẹ chồng và chồng con ăn, vào hồi 4 giờ chẳng biết mụ nghĩ vẩn lo vơ thế nào thành ra cả giận mất khôn, bỏ nồi cháo đó, ra tới một cái cây cách nhà chồng mụ độ 500 thước, treo cổ lên đó, người chồng có ý ngờ, trở dậy đi tìm thấy mụ đang cùng quằng dây oan đánh lộn, với vàng cởi xuống cũng còn hơi thở, một lúc thì dục máu ra rồi lắt nghỉ. Quan sở tại đã về khám và đã cho chôn rồi, quan hỏi thì tất cả người nhà chồng mụ và lân-bang đều nói là ngày hôm đó nhà mụ vẫn trên dưới thuận-hòa cả, không biết tại sao mà thế, song cứ-ý mà đoán nhời người quanh đấy bình phẩm, thì vì bởi chồng hư, gia-tài khánh-kiệt, mình mụ khó nỗi tìm kế sinh nhai, mà một tay dạy trẻ nuôi già, biết lấy chi mà dùng cho đủ, nên đã vội quyên sinh như vậy !

Kh. lai cảo.

HÒA BÌNH

Không có chỗ ở. — Hôm 11 tháng 5 An-nam vừa rồi là ngày phiên đón chợ Phương-lâm, ngày 12 mới là phiên chính, hôm phiên chợ đón, nhân tới lên tỉnh có việc quan, nên rủ mấy người anh em đi xem chợ. Người đi chợ rất đông, người kinh thời lên buôn và bán các đồ tạp-hóa, người bản thổ thời bán gà, vịt, lợn, thóc, gạo, sa-nhân, nấm-hương và gai, cùng các đồ sản vật vân vân.

Kẻ buôn người bán thực là sầm-uất xem ra có vẻ phồn thịnh lắm. Song chỉ hiềm một điều đáng thương cho người bản bạt là khi mặt trời lặn thì kẻ tụm 5, người tụm 3, quần tam tụ ngũ, kiếm cành là, mảnh chiếu rách, giải xuống thềm đất ở chợ mà nằm. Kẻ nằm ngang, người nằm dọc, giỏ bàn đều ra bát thuốc phiện, lẫn lộn với gà với vịt, lợn bước ở chung quanh, đèn thuốc phiện như sao sa. Tôi bèn hỏi họ sao không vào phố mà ngủ trọ thì họ nói : ở châu Lục sơn, châu Mai châu và châu Đà-bắc đi đến đây có chỗ đến 2, 3 ngày mới đến. Khi đến chợ muốn vào trọ thì không có chỗ, muốn vào làng thời xa mất buổi chợ đón. Vậy, nên phải ở luôn ngoài này. Hôm nắng ráo còn khá, nhất những hôm mưa bão thì càng khổ lắm.

Tôi thấy cảnh tượng của người nghèo đói đi chợ một cách khổ sở vì không có chỗ ở như thế, trước là bị vệ-sinh, sau là bất bảo chân lắm tay bẩn, mới có thóc mà mang đi chợ bán lại nằm sương gối đất như thế thực không đành.

Lương-sơn phó Tri-châu
Đinh-công-Nhiếp lai cảo

Việc Nam-kỳ

THỦ-DẦU

Ăn cướp. — Trong đêm 20 Juin 1923 tại làng Xuân-hiệp có một đảng ăn cướp lối mười đứa, không có súng. Nửa đêm kéo tới đánh nhà tên chánh Trợ. Tên Trợ có cự với ăn cướp một hiệp, song quả bất địch chúng, nên nay tên Trợ phải nằm nhà thương.

Khi ăn cướp bị được chánh Trợ rồi, bèn vào nhà khuân vàng bạc quần áo rồi buồm.

Lúc ăn cướp buồm em rồi chả gia mới dám la làng ; trống mõ nổi lên, làng xóm tụ tới lấy ăn-kết, còn ăn cướp chẳng cần phải truy tầm, từ ngày đây chúng có cũng phải lòi ma !

BẾN-TRE

Ăn cướp đánh nhà việc. — Đêm 21 rạng mặt 22 Mai 1923 chừng 12 giờ khuya, có một đảng ăn cướp có súng, lại đánh nhà việc làng Hương-nhơn, tổng Minh-thuận Bến-tre.

Khi chúng nó đến có bắn mấy tiếng súng lấy oai, làm cho canh điếu bỏ nhà việc mà trốn ; còn mấy nhà gần đó sợ hãi chẳng có ai tiếp ; nên chúng nó bứa tả sắt ra đập vỡ bị mấy cái cửa mặt trước. Khi lấy nhờ có thầy cai Minh-thuận và lính đồn Thanh-trang hay, liền đến đó tiếp, Bọn ăn cướp thấy vậy liền Bườm. Lính đồn bắn rằng chúng nó, thấy máu chảy theo đường chạy. Lính và làng dân còn theo dấu.

Ăn cướp nữa. — Đêm 18 Juin 1923 chừng 11 giờ khuya có một đảng ăn cướp chừng 6, 7 đứa đánh nhà Hương-hào Lâu ở làng Tân-phú-tây Mi-h-Thiện. Theo lời chủ nhà khai, thì ăn cướp lấy đặng hai sợi dây chiền vàng chạm và áo quần giá đáng 260p. chẳng biết ăn cướp đi ngả nào mà bắt không đặng.

Giết người xô xuống sông. — Hôm bữa sớm mai thứ sáu làng Antông-xã Gia-định với được cái thây ông già 70 tuổi, cái sọ bể, chắc là bị giết rồi xô xuống sông. Quan Biện-lý giao cho quan thầy Sarramon mổ xẻ, và có sai lính kinh đi làm ăng-kết.

ĐẠI-NGÃI

Tàu bị bắt môn bài — Hôm thứ sáu ngày 16 Juin, hồi 5 giờ chiều, có tàu Phước-lợi, của hãng Thái-thuận, đem tàu tỉnh Chaudoc đặng đưa bộ hành từ Châu-đốc xuống Đại-ngãi. Khi tàu Phước-lợi xuống tới, cập cầu rồi, ông cò Đại-ngãi, xuống xé ba-tăng (patente) Chiếu tàu là (Xinh-Chỉ) nói không có ba tăng (patente), nên ông cò không cho tàu chạy, bắt phải đậu lại chờ lịnh quan trên.

Bởi vậy chiếc tàu Phước-Lợi phải đậu lại, hôm chiều ngày 15 Juin, tới ngày 19 Juin, hồi 10 giờ sớm mai ông có kêu chúa tàu cho chạy.

Sổ lạc-quyên Âu-tri-viên

Làng Yên-duyên : Hương hộ 2 p ; MM. Thỏa, Trọng mỗi vị 2 p. là 4 p ; 7 vị mỗi vị 1 p. là 7 p ; 3 vị mỗi vị 0 p. 50 là 1 p. 50 ; 3 vị mỗi vị 0 p. 40 là 1 p. 20 ; 6 vị mỗi vị 0 p. 30 là 1 p. 80.

Làng Nam-dư-thượng M. Giao 2 p ; 5 vị mỗi vị 1 p. là 5 p ; 4 vị mỗi vị 0 p. 50 là 2 p ; 22 vị mỗi vị 0 p. 30 6 p. 60.

Làng Nam dư-hạ : 4 vị mỗi vị 1 p. là 4 p ; 2 vị mỗi vị 0 p. 40 là 0 p. 80 ; 13 vị mỗi v. 0 p 30 là 3 p. 90.

Viễn-đông ấn-quán 7 p. 50 ;

Làng Thanh-trì : MM. Thảo 5 p ; Hiệp 3 p ; 6 vị mỗi vị 1 p. là 6 p ; 10 vị mỗi vị 0 p. 50 là 5 p ; 9 vị mỗi vị 0 p. 30 là 2 p. 70.

Làng Thủy linh : M. Oánh 1 p.

Làng Đình-gian : Chánh Lịnh-mục 2 p ; 5 vị mỗi vị 1 p. là 5 p ; 2 vị mỗi vị 0 p. 50 là 1 p.

Làng Hoàng-xá : M. Toàn 1 p.

Làng Bài xá : 3 vị mỗi 1 p. là 3 p.

Làng Liễn-nội : 3 vị mỗi vị 0 p. 30 là 0 p. 90.

Làng Giu-du : MM. Chực 1 p ; Cầu 0 p. 50.

Làng Liễu-ngoại : M Chai 1 p ; 3 vị mỗi vị 0 p. 50 là 1 p. 50.

Làng Quan-nhân : M Y 2 p, 3 vị mỗi vị 0 p. 50 là 1 p. 50.

Làng Xuân-tế : Hương hội 1 p ; M. Chất 0 p. 30.

Làng Khánh-vân : M. Chương 0 p. 50.

Làng Đỗ-hà : Hương-hội 6 p ; M. Tiến làng Vinh-thọ 0 p. 50 ; M. Chuyển làng Gia-dụ 0 p. 50

Làng Vinh-ninh : MM. Hoè 6 p ; hương hội 5 p ; Giới 2 p ; 7 vị mỗi vị 1 p là 7 p ; 13 vị mỗi vị 0 p. 50 là 6 p. 50 ; 6 vị mỗi vị 0 p. 30 1 p. 80.

Làng Vinh-thịnh : Hương hội 3 p ; 3 vị mỗi vị 1 p. là 3 p ; 6 vị mỗi vị 0 p. 50 là 3 p ; 5 vị mỗi vị 0 p. 30 là 1 p. 50.

Làng Vinh-trung : Hương-hội 3 p ; M. Thành 2 p ; 5 vị mỗi vị 1 p. là 5 p ; 5 vị mỗi vị 0 p. 50 là 2 p. 50 ; 3 vị mỗi vị 0 p. 30 là 0 p. 90.

Làng Đại đăng : Hương hội 5 p ; M. Hinh 2 p ; 9 vị mỗi vị 1 p. là 9 p ; 11 vị mỗi vị 0 p 50 là 5 p. 50 ; 4 vị mỗi vị 0 p. 30 là 1 p. 20.

Làng Nguyệt-đăng : MM. Lưu-Thành 10 p ; Hương hội 3 p ; 2 vị mỗi vị 0 p 50 là 1 p ; 3 vị mỗi vị 1 p là 3 p ; Ng-xuân-Luận 0 p. 30.

Làng Cự-lộc : 2 vị mỗi vị 1 p. là 2 p ; 4 vị mỗi vị 0 p. 50 là 2 p.

Làng Kim-lũ : MM. G ác, Phỏa, mỗi vị 5 p. là 10 p ; Tâm 2 p ; 8 vị mỗi vị 1 p. là 8 p ; 34 vị mỗi vị 0 p 50 là 17 p.

Làng Đại-từ M. Ng-Oánh 10 p ; 4 vị mỗi vị 1 p là 4 p ; 7 vị mỗi vị 0 p. 50 là 3 p. 50.

Làng Chính-kinh : MM. Khoan 3 p ; Bao và Hương-hội 4 p ; 6 vị mỗi 1 p. là 6 p ; 3 vị mỗi vị 0 p. 50 là 1 p. 50

Làng Quan-nhân : Hương-hội 5 p ; 9 vị mỗi vị 1 p. là 9 p ; 14 vị mỗi vị 0 p. 50 là 7 p ; 4 vị mỗi vị 0 p. 30 là 1 p. 20.

Làng Khương hạ : Hương-hội 3 p ; MM. Ấu 3 p ; Trữ 2p ; 8 vị mỗi vị 1 p. là 8 p ; Cang 0 p. 50.

Cuộc Đấu-xảo Mỹ-nghệ

Hội Khai-trí-Tiến-đức định cuộc Đấu-xảo Mỹ-nghệ của hội tổ-chức ra, bắt đầu từ ngày 1er Novembre 1923.

Các đơn xin dự cuộc Đấu-xảo thì nhân từ nay cho đến 30 Septembre 1923 thì thôi.

Còn các đồ Đấu-xảo sẽ nhận tại nhà hội-quán ở phố hàng Trống từ ngày 20 đến ngày 25 Octobre 1923.

Ai có đơn dự cuộc Đấu-xảo hay muốn hỏi điều gì về việc ấy thì viết thư cho ông Trưởng ban Mỹ-nghệ là Monsieur HIÉROLTZ, Directeur de l'École des Arts appliqués à Hanoi.

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE
aux examens franco-annamites
của M. L. HOULLIER
Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam
Bán tại nhà in bản quán
Giá mỗi quyển . . . 0$80
Tiền cước mỗi quyển . 0,12
Ai ở xa, xin viết thư về cho
ông BÙI-XUÂN-THÀNH
61 — 63, Rue du Coton, Hanoi.

AI MUỐN DÙNG ĐIỆN ĐỂ THẮP ĐÈN TRONG NGÀY HỘI 14 JUILLET 1923

Hiện nay các công-sở đã lấy nhiều đèn để thắp trong ngày hội 14 Juillet, vậy công-ty có lời kính cáo để các nhà mua điện biết rằng nhà nào muốn lấy điện thì phải nói trước, hạn đến ngày 10 Juillet là cùng, sau ngày ấy công-ty không nhận nữa.

Nhà nào muốn dùng thêm bao nhiêu đèn phải nói rõ cho công-ty biết.

Rượu bổ-đào:

• TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chữ không như có mấy thứ thuốc về những hình tiên, lầm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được! •

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tôa Nội-các phụng lời chân phê rằng :

Chiếu nay đoái đến phòng cấn MONTÈS qui ông, có chế ra một thứ rượu bổ đã từng ngự dụng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lục phê thị gởi cho qui được phòng chế-tàng để ổ thanh-giá.

• *Khâm thử.*

欽此 以便製造 奉旨 內閣 欽 賜用 准 主 給 發 藥 有 效 短 得 內 大 病 試 驗 貴 房 堂 翰 白 三 年 五 月 初 七 日 內 閣 奉 欽

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.

SỐ 184

TỤC TÁI-SINH-DUYÊN

(Bộ này đăng tiếp theo sự-tích Mạnh-lệ-quân, của Hương-diệp phu-nhân là một nhà nữ-sĩ thuở xưa soạn ra. Soạn theo lối dàn-tr, nay xin dịch thành văn xuôi để hiến các độc-giả.)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Chu-thông lại nói :

— Khi triều-đình đem quân vây nã chủ-nhân tôi là *Hàng-phương*, gia-binh trong phủ tức giận, mỗi tuốt gươm ra để cứu chủ thì có nhiều người chết và bị thương. *Mạnh vương-phi* nghe tin liền sai chúng tôi đưa đệ-nhị công-tử (trỏ *Hàng-khởi-thần*) sang lánh nạn ở *Vân-nam*. Không ngờ đi đến *Giang-ninh* thì đệ-nhị công-tử bỗ trốn, chẳng tôi tìm đâu cũng không thấy, vậy phải liều chết mà sang tới đây. *Doãn* tướng-công ơi ! chúng tôi sang được tới đây, thật là trải bao gian-khổ. Khi tới *Ấp-lục-giang* thì có quân canh-giữ, không làm thế nào mà sang qua được. Sau nhân có sứ-thần *Cao-ly* sang cống, tôi phải nhận một người lái thuyền làm nghĩa-phụ, cho hắn vàng bạc, để hắn vui lòng, vậy mới sang tới đây được. Khi sang tới đây, ngày nào đêm đi, hỏi thăm đò-la mãi mới biết rằng : *Hàng* quốc-cữu tôi bị giam-cầm ở trong cung, còn tướng-công và các tướng-sĩ đều được bình-yên cả. Chẳng biết *Hàng* quốc-cữu tôi ở trong cung bây giờ có được yên-ổn hay không, xót-thương thay một nhà đều bị tai-nạn !

Chu-thông nói xong thì *Doãn-thượng-khanh* tướng-công ngồi ngẫn người ra, có ý cảm-tức. Hồi lâu, bỗng kêu to lên một tiếng mà rằng :

— Thượng-hoàng ơi ! chẳng hay thượng-hoàng nghĩ thế nào lại bỏ muôn dặm giang-sơn mà đi, để đến nỗi trong nước sinh ra rối loạn. Thái-hậu thì là bậc minh-thánh, nhưng chỉ sợ vì tình thân-thuộc mà khó nỗi xử-phân. Ta nay ngành mặt trông về nước nhà, xa-cách phương trời, càng nghĩ lại càng thêm đau ruột !

Doãn-thượng-khanh tướng-công vừa nói vừa khóc, hai hàng nước mắt chảy xuống dòng dòng. Hồi lâu lại nói :

— Ta lấy làm quái-lạ ! không biết có sao các quan văn võ triều-thần, lại không có ai biết can-ngăn *Phi-giao* hoàng hậu, *Đỗ-mạn hưng-phục* là một đứa quyền-gian trong nước, không khéo thì nó nhân dịp này mà chiếm đoạt giang-sơn.

Doãn-thượng-khanh tướng-công nói đến đấy, lại vàng-vằng đứng dậy, đập bàn mà kêu to lên rằng :

— Trời ơi ! ta là một bậc lão-thần, trải thờ ba triều, lộc nước ơn vua, kẻ biết bao nhiêu, mà chưa báo-đáp được chút nào cả. Chẳng thà ta đập đầu mà chết như *Lương* tướng-công thuở trước thì nghìn thu sử-sách, còn lưu lại được hai chữ « Trung-trinh ».

Nói xong, truyền cho *Chu-thông* lui xuống nhà dưới và dặn rằng :

— Nhà-ngươi phải giữ kín, chớ tiết lộ cho ai biết, kẻo chúng lại đem lòng khinh-bỉ thiên-triều.

Chu-thông nói :

— Dạ dám hầu tướng công ! Chúng tôi muốn vào thăm *Hàng* quốc-cữu lắm, chẳng hay có làm thế nào được không ?

Doãn-thượng-khanh tướng-công thở dài mà bảo rằng :

— Nhà-ngươi chớ lo-phiền. Chủ-nhân nhà-ngươi bấy lâu đã bị nỗ-chế *Cao ly* giam-cầm, nhưng tấm lòng sắt đá, vẫn không chịu đổi dời. Ta đã sai người dò-la và tìm phương giải cứu, nhưng chưa có thể nói cho nhà-ngươi biết được.

Chu-thông vâng mệnh lui ra, *Doãn-thượng-khanh tướng-công* vào thu-phòng cầm bút viết một bức thư. Viết xong, truyền gọi tên gia tướng là *Tô-thành* vào

Khi *Tô-thành* vào, *Doãn-thượng-khanh* tướng-công dặn rằng :

— *Tô-thành* ! ta có một phong thư giao cho nhà-ngươi đem vào trong cung đệ trình *Hàng* quốc-cữu. Nhà-ngươi nên cẩn-thận và xin thư trả lời.

Doãn-thượng-khanh tướng-công lại nói :

— Nhà ngươi chớ nói cho *Hàng* quốc-cữu biết có *Chu-thông* đến, kẻo quốc-cữu lại thêm lo-phiền.

Tô-thành vâng mệnh lui ra, tức khắc sắm sửa áo quần gọn-ghẽ, tự đầu đến chân quấn toàn một thứ sắc thâm cả. Trong mình lại có giắt dai lưỡi dao nhọn thật sắc.

Tô-thành cơm no rượu say, đến hồi hết canh một đêm hôm ấy, mọi người đều ngủ yên cả. Bấy giờ đang tiết-tuần tháng mười-hai trời lại không có trăng, *Tô-thành* lẻo vào trong hoàng-thành. Đi thẳng về phía hậu-cung.

Nguyên *Tô-thành* đã đi một lần rồi, cho nên đường lối thuộc sẵn, vẫn nhớ rằng phía tả có hai cây ngô-đồng cành cao lá rậm, ngọn cây hình trên như cái tán, *Tô-thành* liền trèo lên đấy, cuộn khúc năm yên, định đợi đến canh khuya sẽ nhảy xuống.

Lại nói chuyện *Hàng-khởi-phương* hàng ngày buồn bã, thường ra dạo bước xung quanh vườn, bỗng trông thấy một cái lầu cao ở về phía đông, văng-vẳng xa nghe, trong có tiếng người khóc.

Hàng-khởi-phương trong lòng nghi hoặc mới đi thẳng đến cửa lầu thì thấy xung quanh vắng vẻ không ai, mà cửa lầu lại khóa chặt. *Hàng-khởi-phương* không hiểu thế nào, còn đang ngẩn-ngơ đứng đấy, bỗng có một người lão nội-giám tay xách cái đồ vừa đi tới nơi.

Tên lão nội-giám ấy trông thấy *Hàng-khởi-phương* như người ngày dại, liền hỏi :

— Dạ dám thưa quốc-cữu ! Có sao hôm nay quốc-cữu lại được thư-nhàn ?

Hàng-khởi-phương nói :

— Mấy hôm nay thế-tử không đến học, cho nên tôi cũng được thư-nhàn, dạo bước xung quanh vườn, bỗng nghe có tiếng người khóc ở đây, mới lẻng-thẻng lần đến. Chẳng hay trên lầu cao này giam cầm người nào ? và nhà ngươi tay xách cái chi thế ?

Tên lão nội-giám thở dài mà đáp rằng :

— *Hàng* quốc-cữu ơi ! Quốc-cữu không hỏi đến mà rằng, chớ đã hỏi đến, cũng khiến cho tôi phiền muộn. Số là trên lầu cao này giam cầm ngôi thế-tử, tức là châu đích-tôn tiên-vương tôi thuở xưa. Câu chuyện dài lắm, bây giờ nói không hết được. Xin quốc-cữu cứ về, đến đêm khuya tôi sẽ lại hầu. Còn cái đồ này là tôi mang cơm cho thế-tử ăn đó. Việc này xin quốc-cữu giữ kín cho, kẻo đến tai nữ-chủ thì thế-tử tôi khó toàn được tính-mệnh.

Tên lão nội-giám nói xong, mở khóa vào trong lầu, còn *Hàng-khởi-phương* thì lại quay về chốn cũ. Khi ăn cơm xong, khép cửa đi nghỉ, truyền bảo các nội-giám rằng :

— Đêm nay ta mệt-nhọc, thà bỏ cho các ngươi. Các ngươi phải lìm lặng để cho ta nghỉ, sáng mai rằng chớ có gọi cửa sớm vội.

Các nội-giám đã biết tính *Hàng-khởi-phương* xưa nay, đều vâng mệnh lui ra cả. Bấy giờ *Nam-kim* nữ-chế đang bị bệnh, cho nên các quản-cấm-vệ, canh-phòng cũng trễ-nải, không được nghiêm-mật như xưa.

Hàng khởi phương thấp một ngọn đèn ngồi đợi tên lão-nội-giám đến. Sau đến canh hai, bỗng nghe tiếng gõ cửa thì có tên lão nội-giám bước vào.

(Còn nữa)

RƯỢU BẠT-HÀ GET
PIPPERMINT GET
rượu này uống để mát mồ và mát khan tiếng.

泰 NAM-THÁI·南

26, Quai Clémenceau, 26
(Tức là phố Bờ-sông, số nhà 26)
HANOI

Bản-hiệu có bán gỗ lim cây, gỗ lim phiến, gỗ lim xẻ thành hài, các thứ gỗ tạp, gỗ gụ, gạch xây trường và bán cả bàn ghế, tủ bằng lim, bằng gụ. Lại có nhận cả đóng các thứ đồ-đạc và các thứ tối cần.
Hàng tốt giá hạ.
NAM-THÁI
Kính-cáo.

THUỐC THỤT
Injection Peyrard
D'ALGER



Là thứ thuốc lậu nặng nhất, công-hiệu nhất để trị bệnh lậu và tất cả các bệnh chảy mủ cũ hay mới.
Trong 232 người Á-rập thì 231 người khỏi về thứ thuốc này
(Theo tờ trình của viên thầy thuốc ở Alger)
BÁN TẠI:
SPÉCIALITÉS PEYRARD
46, Rue de Grenelle. — PARIS

Lở
Bệnh tràng-nhạc
Chứng đau xương

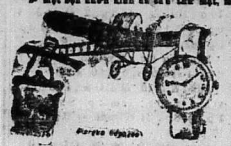


CÁC CHỨNG NGỨA NGÁY NHƯ:
Mụn — Nốt-mẫn — Hắc-lào.
Những người nào lở, có bệnh tràng-nhạc, có huyết-quản sưng và có lở ở các huyết-quản ấy có muốn chữa cho khỏi không??
Nếu muốn chữa khỏi hay là muốn phòng bị những chứng đã kể trên thì cũng chẳng khó gì, chỉ nên biết dùng thuốc! Nhiều người đã công-nhận thuốc:
Dépuratif Richelet
là có đủ các tính chất hóa-học chữa được các chứng ấy và có thể thay máu rất nhanh. Sự kiến-hiệu rất là chóng và mau vì thuốc ấy chữa ngay ở căn bệnh. Mấy thì nhờ thuốc này mà hết cặn càng các chất bẩn thỉu. Những chỗ lở thì hàn lại mà không phát ra nữa.
Thuốc này còn chữa được các bệnh thấp, đau xương, ván ván.....
Bán ở các hãng lục-hợp to.

華 PAO-VA 寶

28, Phố Hàng Bồ, Hanoi
敝八行轉門前荷內祠東量

Chúng tôi kính-trình các quý-khách biết rằng nay chúng tôi mới có sang: 1° Một bọn đồ ngà rất tốt như là quả cầu chạm rồng, vòng, điếu bát thuốc lá, điếu, vân vân. 2° Một bọn nhiều kính đủ cỡ to thế một, một đọi, một trứng, một vàng, một mắt ti cây, vân vân. Lại có cả nhiều kính pong bằng vàng lấy, pong bọc vàng, pong đồi mồi, vân vân; quí nhân đến họ mà đeo những nhiều kính này thì hợp phép vệ sinh lắm lắm.



3° Một bọn đồng-hồ quả-quýt đeo tay, đồng-hồ bọc chuông, đồng-hồ bàn thờ, đồng-hồ chân-chim, vân vân.
4° Một bọn nhiều cỡ, đèn cỡ, ly rơ, bút cỡ, bỉ cỡ cỡ thấy-tiên hay là bảy cành cũng được và tế bình, vân vân.
Giá thứ hàng mới sang kỳ năm sẽ trên này những tới xin bán hạ giá, mong cậy các quý-khách chiếu-cố cho thì chúng tôi lấy làm cảm ơn lắm lắm.
Cần cáo đi nữ trang, châu báu, ngọc ngà, vàng thì không kể, chiếu các quí-khách cũng đi tường cả rồi.
Cẩn-cáo
HIỆU PAO-VA
Phố Hàng Bồ, số nhà 28, Hanoi.

Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được!

Rượu bổ-đào: TONIQUE TONKINOIS

Đã mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng quí-khách tin-cẩn là bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Tưởng nay cũng nên nhắc lại để các ngài so-sánh và xuy-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ rượu bổ-đào của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc rất rẻ tiền và rất qui để trị các chứng bệnh như: kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, còm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình, lại rất là bổ sức cho đàn-bà đẻ, người ốm mới khỏe, người già-yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số tờ chứng-chỉ là công-hiệu.
Giá bán 2$25 một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.
Hiệu Bào-chế MONTÈS, 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Hiệu Gô-đa cũ ở phố Tràng-tiền, Hanoi

Từ mồng một đến mồng mười tháng bảy Tây sau
CÓ BÁN CHIỀU KHÁCH CÁC HÀNG-HÓA SAU NÀY:
Đồ vàng bạc — Nước hoa — Quần áo lót mình
Đồ thể-thao — Các thứ bát đĩa, xoong chảo, cốc
Các thứ khăn — Đồ hàng sắt
Các thứ bàn chải — Các hóa-chất vệ-sinh
Thuốc-lào và thuốc-lá của Công-ti Pháp

Riêng ở giá thực-phẩm

Có bán rượu bọt và rượu sâm-banh, giá không hiệu nào rẻ bằng
Xin xem giấy khai giá hàng, cùng chỗ bầy hàng



Đồng-hồ đeo tay hạ giá

Mỗi cái 1$00

Thực các quý-khách, xưởng đồng-hồ đeo tay của bản-hiệu vì giá bạc cao 5 quan nên những tới xin hạ giá mỗi cái 1$00, nếu chiếu giá không bớt thời xin miễn nói kính giọng đừng có hỏi xin xem như câu nhạo!

Đồng hồ đeo tay chân đế thép		giá trước	5$40	nay 4$40
—	16	đồ kim ly	6 00	5 00
—	16	kim thép và kim vàng	4 50	3 50
—	16	vuông thợ xinh	3 50	4 50

Hễ các quý-khách chiếu cố cho 2 cái mà không bớt giá, chiếu giá trước) thời xin kính tặng 1 chỉ kính pong vàng đời mới và 1 cái hộp kính aluminium và cả tiền cước nữa. Xin chiếu cố cho.
TONG-YUNE-TAI
49, Phố hàng Nanng, HANOI

TIỂU-THUYẾT
BA NGƯỜI NGỰ-LÂM PHÁO-THỦ

(Lịch-sử tiểu-thuyết nước Pháp)
Soạn-giả: Alexandre DUMAS
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Mỗi tập (32 trang) 0$15 (tiền cước 0$08)
Toàn bộ (24 tập) 3.00 (tiền cước 0.35)
Ai mua xin gửi thư và mandat cho:
M. BÙI-XUÂN-THÂNH
Quản-lý nhà in Trung-Bắc-Tân-Văn
61-63, Rue de Coton, 61-63
HANOI

SPORTSMEN!!

Vous trouverez les
RAQUETTES EXTRA SAIDA
BALLES TENNIS BUSSEY
et accessoires
Chez Société «QUẢNG-HƯNG-LONG»
N° 79, Rue des Paniers, Hanoi
1914

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu mai)

Người bị bệnh giập và bệnh sốt rét thường hay thấy trong mình một nhọc mà lại rất là ăn khỏi. Khi bị bệnh thì nhiều mồ-hôi, yếu đuối đi, đánh trống ngực, ăn không ngon, ngủ không yên, đau lưng đau mình, khó thở, một nhọc lạ thường.
Chân huyết kém hẳn đi, thế thì nên bổ ngay vào cho chân huyết những chất đã hư đi trong khi ốm đi: chất sắt, như thế mà dùng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu mai) thì không còn gì để khỏi hơn nữa.
Công thuốc kỳ bổ vào đến độ giây thì ăn ngay, không sợ ngày hiệu gì cả. Chỉ trong vài tuần lại thấy khỏe mạnh như thường; những người nào bị bệnh giập, mới khỏi, yếu đuối, ăn lưng, đau mình, đau độ giây, hay đánh trống ngực mà dùng thuốc này thì thấy khoan khoái lạ lùng. Chỉ uống độ vài lọ thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu mai) nay thì lại khỏe mạnh như thường.
Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.
2054

Nhà Bán-đồ «TÂM-TÂM» Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIỆM
(Paiements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niệm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trả ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niệm cả.



CHANSON & THIBAULT

58, Rue Paul Bert, Hanoi

Bản-hiệu có bán các thứ máy hát mới về rất rẻ, rất tốt và rất đẹp, và lại có cho thuê cả máy hát và các thứ đĩa, tiếng Bắc, tiếng Huế, tiếng Saigon, tiếng Tàu, tiếng Tây.
Bản hiệu có bán cả các thứ điếu rất đẹp, rất tốt và hợp cách vệ-sinh.
Bản hiệu mới có thứ mở «EMAILLINE» để lau đĩa hát rất tốt mỗi ống là 0$40. *Nay kính cáo.*



Xe nhà và xe cho thuê
POUSSE-POUSSE SAIGONNAIS

Société Fse de Transports — Hanoi
7, Boulevard Bobillot, 7.
Téléphone N° 73

NGÀY NÀO CŨNG·CÓ XE THƠ' CHẠY

Công-ty PHẠM-VĂN-PHI

ĐƯỜNG YÊN-LÝ đi CHỢ HIẾU
Ở ga YÊN-LÝ chạy ba 4 giờ rưỡi sáng xe chuyến xe tốn thứ nhất ở Bến-thầy về ở Yên-ry.
Ở CHỢ HIẾU (Phố-Quí đi) hai 1 giờ chiều đến ga Yên-ly xếp hàng chuyến xe tốn về Yên về Bến-thầy.



Auto-Pontoix

ĐƯỜNG VĨNH VỀ HUẾ
Ở VINH đi khi 4 giờ sáng đến Đông-hà vừa kịp chuyến xe lên vào Huế.
Ở ĐÔNG HÀ ra khi 2 giờ sáng xem khi chuyến xe tốn thứ nhất ở Huế ra.

Công-Ty chúng tôi xin trình quí-khách biết rằng: kể từ mồng năm tháng giêng tây này, ngày nào chúng tôi cũng có xe chạy chở thơ và hành-khách ở ga Yên-Lý về Phủ-Qui và Phủ-Qui ra ga Yên-Lý. — Ở Phủ-Qui có 5 phiên chợ là 5 ấu buôn bán sầm sất lắm. các quí-khách buôn bán ở đây đi lại có hàng-hóa gì xin cứ giao cho bản-ty chở, tính giá phải chăng.
Các quí-khách đi lại đường Vinh-ĐôngHà nên đi xe thơ thì được cẩn thận hơn, nhưng khi lấy vé nên có ý kẻo lầm đi vào xe khác. Muốn khỏi sự lầm lẫy, xin liệt quí khách đánh giây thép trước cho bản ty. Hễ khi bản ty nhận được giây thép sẽ cho xe ra đón hay là cho người nhà đi đón.
Đường Yên-Lý đi chợ-Hiến thì đánh giây thép ra PHẠM-VĂN-PHI Yên-Ly gare; — mà đường Vinh-Đông-Hà thì đánh giây thép cho PHẠM-VĂN-PHI Đông-hà gare.
3013

FÊTE NATIONALE

Nhân dịp Hội Chính-chung 14 Juillet này
Bản-hiệu Bào-chế ông CHASSAGNE
59, phố Paul-Bert, trước cửa hồ Hoàn-kiếm và nhà Gô-đa trông sang
Có bán các thứ thuốc để làm pháo cây bông và các thứ pháo đốt xanh đỏ, vân vân

Certifié l'insertion — Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn — Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)